

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HSST
Ngày: 28/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông
2. Bà Trịnh Thị Xuân Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Văn Lê Hoài Khiêm là Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/HSST ngày 16/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2020/QĐXXST-HS ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Nguyễn Q.Hg, sinh năm 1994 tại ĐN; Nơi cư trú: Ấp HB, xã ĐH, huyện Tr.B, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Phạm K.Kh, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị A.Ng, sinh năm 1971; Con: Trần M.Nh, sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2020 tại Nhà tạm giữ Công an TP. QN; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Chị Nguyễn Th.H, sinh năm 1995. Trú tại: 32/3/6 NM, TP. QN, tỉnh BD; (vắng mặt).

Chị Bùi Trần B.Ha, sinh năm 2002. Trú tại: 32/3/6 NM, TP. QN, tỉnh BD; (vắng mặt).

Anh Hồ Th.D, sinh năm 1999. Trú tại: 61/1 VM, TP. QN, tỉnh BD; (vắng mặt).

Anh Vũ V.Hn, sinh năm 1990. Trú tại: 118 T.P, TP. QN, tỉnh BD; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2020, Phạm Nguyễn Q.Hg làm tiếp viên tại các quán Karaoke trên địa bàn TP. QN thì quen biết với đối tượng tên Vg (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết Vg có bán ma túy. Trong khoảng thời gian này, Hg quen biết với đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) trong một lần hát karaoke và sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau. Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2020, B gọi điện nhờ Hg mua dùm 02 viên ma túy thuốc lắc (ma túy loại MDMA) và nửa hộp ma túy khay (ma túy loại Ketamine) mang vào thị xã SC, PY để cùng nhau sử dụng. Sau đó, Hg liên lạc với Vg để hỏi mua ma túy. Vg đồng ý bán 02 viên thuốc lắc (ma túy loại MDMA) với giá 600.000 đồng và 01 gói ma túy khay (ma túy loại Ketamine) với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Vg điều khiển xe ô tô đi một mình đến trước số nhà 02B N.V.Tr, TP. QN giao cho Hg 02 viên thuốc lắc (ma túy loại MDMA) và 01 gói ma túy khay (ma túy loại Ketamine) được gói trong một chiếc khẩu trang y tế màu xanh. Hg trả cho Vg số tiền 3.600.000 đồng. Sau đó, Hg đem gói ma túy vừa mua về phòng trọ của Hg ở hẻm số 32/3/6 NM, TP. QN cất giấu trong chiếc giày của Hg để trên kệ giày dép sát cửa ra vào của phòng trọ. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Công an TP. QN phối hợp với Công an phường NM tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Hg ở hẻm số 32/3/6 NM thì phát hiện bắt quả tang Hg đang tàng trữ số ma túy nêu trên.

Ngày 15/4/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BĐ có văn bản kết luận giám định số: 87/PC09 như sau: Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nilon hàn kín ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,5031 gam là (loại) Ketamine; 01 viên nén màu xanh, hình “cú mèo” ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4016 gam là (loại) MDMA; 01 viên nén màu vàng hình lục giác đều, trên một mặt có in nổi hình chữ “qp” ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3958 gam là (loại) MDMA.

MDMA nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 27, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 35, danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSQN ngày 15/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân TP. QN truy tố Phạm Nguyễn Q.Hg về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị HĐXX, áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 13/4/2020, Công an TP. QN phối hợp với Công an phường NM tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Hg ở hẻm số 32/3/6 NM thì phát hiện bắt quả tang Hg đang tàng trữ số ma túy gồm: 02 viên ma túy thuốc lắc (ma túy loại MDMA) và nửa hộp ma túy khay (ma túy loại Ketamine). Theo Kết luận giám định số: 87/PC09 ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BĐ kết luận: Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nilon hàn kín ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,5031 gam là (loại) Ketamine; 01 viên nén màu xanh, hình “cú mèo” ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4016 gam là (loại) MDMA; 01 viên nén màu vàng hình lục giác đều, trên một mặt có in nổi hình chữ “qp” ghi thu của Phạm Nguyễn Q.Hg gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3958 gam là (loại) MDMA.

Chất MDMA nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 27, danh mục I; Ketamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 35, danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ là các chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ điều đó nhưng bị cáo không tuân thủ pháp luật vẫn mua ma túy để sử dụng, số ma túy thu giữ của bị cáo với khối lượng là 0,7974 gam ma túy là (loại) MDMA và 1,5031 gam ma túy là (loại) Ketamine nhằm mục đích để sử dụng.

Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi tàng trữ trái phép 0,7974 gam ma túy là (loại) MDMA và 1,5031 gam ma túy là (loại) Ketamine của Hương thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên xử lý đúng mức mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo còn có con nhỏ, trước đây bị cáo chưa vi phạm gì, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ số ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy số ma túy trên.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán chất ma túy cho bị cáo Hg, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an TP. QN chưa xác định được lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng nhờ Hg mua dùm chất ma túy, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an TP. QN chưa xác định được lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/4/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BD, bên trong bì thư đựng: 1,0536 gam mẫu A1 là ma túy (loại) Ketamin; 0,3550 gam mẫu A2 và 0,3130 gam mẫu A3 là ma túy (loại) MDMA còn lại sau giám định.

- 01 (một) chiếc khẩu trang y tế màu xanh (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đôi giày màu xám, hiệu Supermo, số 37 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. QN).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Q.Hg phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Ngọc Lan

